

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CL
TỈNH BT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/KDTM-ST
Ngày: 24 & 27 tháng 6 năm 2025
V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và
hợp đồng thế chấp*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL, TỈNH BT

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim H.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Trúc L

Ông Hà Công T.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CL.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh BT tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thanh T - Kiểm sát viên.

Ngày 24 và ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2025/TLST-KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2025/QĐXXST-KDTM, ngày 05 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP TP (gọi tắt là “Ngân hàng” hoặc “TPBank”); Trụ sở: Tòa nhà TPBank, số 57, phố LTK, phường THĐ, quận HK, thành phố HN. Địa chỉ liên hệ: Lầu 4, 32A HG, phường 2, quận 6, TP.HCM. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn Bảo T - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Khách hàng Doanh nghiệp 2 kiêm Trưởng phòng Xử lý nợ - Khối Pháp chế và Xử lý nợ Khách hàng Doanh nghiệp - Ngân hàng TMCP TP.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Phạm Anh T - chức vụ: Chuyên viên - Trung tâm xử lý nợ khách hàng Doanh nghiệp 2 - TPBank; Địa chỉ liên hệ: Lầu 4, 32A HG, phường 2, quận 6, TP.HCM. Có mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH Xây dựng HH; Địa chỉ: 04/78 ấp PH, xã VB, huyện CL, tỉnh BT; Người đại diện: Ông Đoàn HH - Chức vụ: Giám đốc (gọi tắt là Công ty HH hoặc Công ty). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 05/01/2021, Ngân hàng TMCP TP (Sau đây gọi tắt là “Ngân hàng” hoặc “TPBank”) ký Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01 với Công ty TNHH Xây dựng HH (sau đây gọi tắt là “Công ty HH”). Cụ thể:

- Số tiền cho vay là: **214,000,000 đồng** (bằng chữ: Hai trăm mười bốn triệu đồng).

- Mục đích: Thanh toán tiền mua xe ô tô phục vụ nhu cầu đi lại.
- Thời hạn: 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên.
- Lãi suất cho vay: Áp dụng kể từ ngày 06/01/2021 cho đến ngày 05/01/2022 là 7%/năm. Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 05/01/2026: lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất tiết kiệm thường lĩnh lãi cuối kỳ, kỳ hạn 12 tháng của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 2.3%/năm.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng cho đến nay, Công ty HH đã thanh toán cho TPBank được tổng số tiền là: **158,147,671 đồng** (Trong đó: nợ gốc đã trả là: 117,711,001 đồng, nợ lãi đã trả là: 40,436,670 đồng). Từ kỳ trả nợ ngày 26/10/2023 đến nay, Công ty HH đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với TPBank.

Tài sản bảo đảm: Ngày 09/10/2020, theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01, Công ty HH đã tự nguyện thế chấp tài sản là: *Xe ô tô tải nhãn hiệu: FORLAND; Màu xe: Xanh; Số khung: RNHD49FUALT028989; Số máy: 4A168C40Q200440319D; Năm sản xuất: 2020; Biển số: 64H-003.37. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 64 000007 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Tỉnh VL cấp ngày 04/01/2021.*

Quá trình thương lượng và giải quyết: Trong thời gian qua, Ngân hàng đã nhiều lần gọi điện đôn đốc, gửi Thông báo thu hồi nợ trước hạn, Thông báo khởi kiện yêu cầu thực hiện nghĩa vụ đã cam kết nhưng Công ty HH không thực hiện.

Do việc Công ty HH không muốn trả nợ nhằm chiếm dụng vốn của Ngân hàng. Vậy để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết thu hồi nợ cho Ngân hàng.

1. Buộc Công ty TNHH Xây dựng HH thanh toán cho TPBank tổng số tiền của các khoản vay nêu trên (*tạm tính đến ngày 24/6/2025*) là: **136.810.724 đồng**, trong đó bao gồm nợ gốc là: 96,288,999 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.043.607 đồng và nợ lãi quá hạn là 37.478.119. Trả 1 lần ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Buộc Công ty TNHH Xây dựng HH thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Công ty TNHH Xây dựng HH không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân

hàng Thương mại Cổ phần TP có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của các khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng, cụ thể tài sản bảo đảm là: *Xe ô tô tải nhãn hiệu: FORLAND; Màu xe: Xanh; Số khung: RNHD49FUALT028989; Số máy: 4A168C40Q200440319D; Năm sản xuất: 2020; Biển số: 64H-003.37. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 64 000007 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Tỉnh VL cấp ngày 04/01/2021.*

4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ Công ty TNHH Xây dựng HH đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH Xây dựng HH vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Đoàn HH trình bày:

1/ Qua xem xét hợp đồng vay của Công ty HH với Ngân hàng TMCP TP thì khoản vay có thời hạn tính từ 05/01/2021 đến 05/01/2026 mới hết thời gian hợp đồng, đến nay chưa hết thời gian thỏa thuận hợp đồng. Ngân hàng khởi kiện ra Tòa án không gặp công ty để thỏa thuận phương án trả nợ vậy phía Ngân hàng phải chịu mọi chi phí Tòa án.

2/ Do điều kiện kinh doanh gặp khó khăn do ảnh hưởng COVID 19. Hiện công ty còn đang bị nợ thuế đồng thời cũng bị cơ quan thuế thông báo cưỡng chế thi hành ngừng sử dụng hóa đơn ngày 17/06/2024 đến nay. Mặt khác, cũng được Phòng đăng ký kinh doanh xác nhận ngừng hoạt động kinh doanh từ ngày 28/02/2025. Lúc vay Công ty có mua bảo hiểm khoản vay vậy nay Công ty gặp khó khăn thì đề nghị lấy tiền bảo hiểm đó hoàn trả khoản vay

3/ Do điều kiện kinh doanh gặp khó khăn, Ngân hàng không cấp giấy biên nhận thế chấp để xe hoạt động, Công ty không có bãi đỗ xe nên Công ty gửi nhờ Garage sửa chữa Ôtô MD địa chỉ số: 67/20C, đường PCĐ, khóm 5, phường 4, thành phố VL, tỉnh VL do ông Lưu Minh D làm chủ, ông D đã đưa xe cho em ông chạy về quê hiện nay tôi cùng ông D tìm ông em ông D lấy xe về xác định giá trị yêu cầu em ông D có trách nhiệm trả tiền cho Ngân hàng, vì từ lúc tôi gửi xe tôi có nói để đó có ai mua thì bán với giá 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng) vì lúc đó xe mới chạy được 7.993km, khi có khách xem xe mua thì tôi kêu anh D kêu em anh mang xe lên để bán trả Ngân hàng 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng) và trả anh D 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) tiền tôi mượn anh D, nhưng anh D nói kiểm tra em chưa được, để kiểm tra kêu mang lên nhưng đẩy đưa ngày qua ngày tới nay anh D vẫn chưa kêu được em mang xe lên, tôi cũng đã từng kêu anh D trả đủ tiền Ngân hàng rồi lấy xe luôn chứ tôi không trả cho Ngân hàng nữa. Từ sự việc nêu trên tôi đề nghị Tòa án triệu tập ông Lưu Minh D chủ Garage MD có địa chỉ 67/20C, đường PCĐ, khóm 5, phường 4, thành phố VL, tỉnh VL là người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan (đang giữ tài sản) để cùng giải quyết vụ án.

4/ Đại diện pháp luật Ngân hàng và đại diện pháp luật Công ty TNHH xây dựng HH ký kết hợp đồng tín dụng là đầy đủ tính pháp lý mặc khác khi vay mua xe Ngân hàng cũng yêu cầu Công ty có yêu cầu biên bản họp thành viên ủy

quyền, giao trách nhiệm giám đốc hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nên các thành viên còn lại sẽ không ý kiến nào khác. Vậy mà Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thành viên là người có nghĩa vụ và quyền hạn là không hợp lý. Nay tôi đề nghị Tòa án xem xét hủy tư cách bà Võ Bùi Tiết Hạnh là người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan.

5/ Do điều kiện khó khăn của doanh nghiệp với việc Ngân hàng không cấp giấy biên nhận thế chấp để xe hoạt động kinh doanh nên không sinh lợi nhuận để trả lãi cho Ngân hàng. Từ lý do đó tôi đề nghị Ngân hàng không tính lãi và tôi đề nghị ông Lưu Minh D trả phần nợ gốc còn lại số tiền là: 96.300.000đ (Chín sáu triệu ba trăm nghìn đồng) vì ông D giữ xe lấy sử dụng xe từ lúc giữ xe tới thời điểm này còn cô tình không mang xe ra để bán trả cho nợ cho Ngân hàng.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét căn cứ các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 298, 323, 357, 466 Bộ luật Dân sự 2015:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP TP:

1. Buộc Công ty TNHH Xây dựng HH thanh toán cho của Ngân hàng TMCP TP tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/02/2025 là: 112.923.935 đồng, trong đó bao gồm nợ gốc là: 96.288.999 đồng, nợ lãi là: 16.634.936 đồng.

2. Buộc Công ty TNHH Xây dựng HH thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 07/02/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Sau khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Công ty TNHH Xây dựng HH không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của các khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng, cụ thể tài sản đảm bảo là: Xe ô tô tải nhãn hiệu: FORLAND; Màu xe: Xanh; Số khung: RNHD49FUALT028989; Số máy: 4A168C40Q200440319D; Năm sản xuất: 2020; Biển số: 64H-003.37. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 64 000007 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Tỉnh VL cấp ngày 04/01/2021.

4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ Công ty TNHH Xây dựng HH đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH Xây dựng HH vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: TPBank yêu cầu Công ty HH có trách nhiệm trả số tiền vay và lãi theo hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô. Nguyên đơn và bị đơn đều có đăng ký kinh doanh, hiện tại Công ty HH chỉ tạm ngừng hoạt động và mục đích khi vay của Công ty HH là để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản*” được Tòa án xem xét giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015; Điều 116, 317, 318, 319, 320 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn do ông Đoàn HH có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 của BLTTDS năm 2015,

Căn cứ theo Biên bản họp thành viên ngày 02/01/2021, bà Võ Bùi Tiết Hạnh tự nguyện hủy bỏ nguồn vốn góp vào Công ty HH, giao toàn bộ trách nhiệm của Công ty HH cho ông Đoàn HH hoàn toàn chịu trách nhiệm, chịu các khoản nợ của Công ty. Biên bản được ký kết trước ngày Công ty HH ký hợp đồng vay với TPBank. Trong quá trình giải quyết, ông Huân, bà Hạnh đều yêu cầu không đưa bà Võ Bùi Tiết Hạnh vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và nguyên đơn cũng rút yêu cầu đối với yêu cầu bà Hạnh cùng liên đới trả nợ của Công ty HH. Do đó, HĐXX không đưa bà Hạnh vào tham gia tố tụng là phù hợp và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của BLTTDS năm 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Căn cứ Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01; Hợp đồng cho vay theo hạn mức cho vay dự phòng số 05/2021/HDTD-CVDP/BCT/01; khế ước giải ngân và nhận nợ số 05/2021/GNN/BCT/01 và Thỏa thuận chung về cung cấp và sử dụng tín dụng tại TPBank mã số 001 ngày 05/01/2021 giữa Ngân hàng TMCP TP (TPBank) - Chi nhánh CT với Công ty TNHH Xây dựng HH đã thể hiện nội dung Công ty HH có vay của Ngân hàng số tiền 214.000.000 đồng và thế chấp cho khoản vay là tài sản của Công ty: *Xe ô tô tải nhãn hiệu: FORLAND; Màu xe: Xanh; Số khung: RNHD49FUALT028989; Số máy: 4A168C40Q200440319D; Năm sản xuất: 2020; Biển số: 64H-003.37. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 64 000007 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Tỉnh VL cấp ngày 04/01/2021.*

Thời hạn cho vay là 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân, ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là ngày 05/01/2026. Theo lịch trả nợ thì Công ty HH phải trả nợ cho Ngân hàng nhiều lần theo lịch trả nợ do TPBank gửi cho Công ty, định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 26. Cụ thể, 59 tháng đầu Công ty thanh toán số tiền gốc là 3.567.000đồng, riêng tháng cuối thanh toán số tiền 3.547.000đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty HH chỉ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ đến ngày 26/10/2023 với số tiền 258.247.671đồng (bao

gồm 117.711.001 đồng tiền gốc và 40.436.670 đồng tiền lãi) và từ sau ngày 16/10/2023 đến nay thì Công ty HH không tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng như đã thỏa thuận là vi phạm. Tính đến ngày 23/6/2025 thì Công ty HH còn nợ của Ngân hàng số tiền gốc và lãi là **136.810.724 đồng** (gồm nợ gốc là 96.288.999 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.043.607 đồng, nợ lãi quá hạn là 37.478.119 đồng).

Như vậy, Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01; Hợp đồng cho vay theo hạn mức cho vay dự phòng số 05/2021/HDTD-CVDP/BCT/01; khế ước giải ngân và nhận nợ số 05/2021/GNN/BCT/01 và Thỏa thuận chung về cung cấp và sử dụng tín dụng tại TPBank mã số 001 ngày 05/01/2021 giữa Ngân hàng TMCP TP (TPBank) - Chi nhánh CT với Công ty TNHH Xây dựng HH có giá trị pháp lý ràng buộc quyền và nghĩa vụ đối với Công ty HH và Công ty HH không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng là vi phạm. Do đó, Ngân hàng yêu cầu Công ty HH trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là **136.810.724 đồng** (gồm nợ gốc là 96.288.999 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.043.607 đồng, nợ lãi quá hạn là 37.478.119 đồng), đồng thời Ngân hàng yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn từ ngày 25/6/2025 cho đến khi Công ty HH thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận đã ký kết với Ngân hàng là đúng quy định tại Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

Việc Ngân hàng yêu cầu Công ty HH trả 1 lần ngày khi Bản án có hiệu lực pháp luật thì tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định đây là ý kiến và Ngân hàng có quyền yêu cầu tại cơ quan thi hành án để xem xét đúng theo quy định.

[3.2] Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01 và khế ước giải ngân và nhận nợ số 05/2021/GNN/BCT/01 ngày 05/01/2021 giữa Ngân hàng TMCP TP (TPBank) - Chi nhánh CT với Công ty TNHH Xây dựng HH, trong đó Công ty HH đã ký hợp đồng thế chấp đối với tài sản là xe ô tô tải nhãn hiệu: *FORLAND*; Màu xe: *Xanh*; Số khung: *RNHD49FUALT028989*; Số máy: *4A168C40Q200440319D*; Năm sản xuất: *2020*; Biển số: *64H-003.37*. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số *64 000007* do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Tỉnh VL cấp ngày *04/01/2021*.

Trong quá trình giải quyết, ông Huân cho rằng Công ty gửi xe tại Garage sửa chữa Ô tô MD có địa chỉ tại số 67/20C, đường PCĐ, khóm 5, phường 4, thành phố VL, tỉnh VL, tuy nhiên qua làm việc thì ông Lưu Minh D trình bày: ông Huân không có đưa xe sửa chữa tại cơ sở cũng không có đưa ông giữ nhờ chiếc xe nào, ông D không có giao dịch gì với ông HH. Ông Huân cũng không cung cấp chứng cứ nào để chứng minh có gửi xe tại gara MD nên HĐXX xác định ông D không liên quan và không mời ông D vào tham gia tố tụng là phù hợp.

Ngân hàng không yêu cầu xác minh tài sản thế chấp, tuy nhiên Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01 ngày 05/01/2021 giữa Ngân hàng TMCP TP (TPBank) - Chi nhánh CT với Công ty TNHH Xây dựng HH, được ký kết phù hợp với quy định pháp luật, có giá trị pháp lý ràng buộc

đối với Công ty HH. Do đó, Ngân hàng yêu cầu sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, Công ty HH không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo của các khoản vay nêu trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tuy nhiên, nội dung này thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01 ngày 05/01/2021 mà Cty HH đã ký kết với Ngân hàng.

[3.3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng cho rằng toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/ xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ Công ty HH với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty HH vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng. Tuy nhiên, đối với nội dung này thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án buộc Công ty TNHH Xây dựng HH phải tiếp tục thi hành án cho Ngân hàng cho đến khi tất toán khoản nợ theo quy định pháp luật.

[3.4] Đối với các lời trình bày của Công ty HH tại văn bản trình bày ý kiến như đề nghị lấy tiền bảo hiểm hoàn trả khoản vay cho Ngân hàng, cũng như do điều kiện khó khăn của doanh nghiệp nên Công ty HH đề nghị Ngân hàng không tính lãi, yêu cầu ông D trả phần nợ gốc còn lại cho Ngân hàng. Xét thấy lời trình bày của Công ty HH không được Ngân hàng chấp nhận và không có căn cứ để xem xét.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu số tiền án phí này theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228, 244, 266, 267, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 116, 217, 218, 219, 220 của Bộ luật dân sự; Căn cứ khoản 16 Điều 4, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng; Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn, cụ thể tuyên:

Buộc Công ty TNHH Xây dựng HH phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP TP tổng số tiền là **136.810.724 đồng** (gồm nợ gốc là 96.288.999 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.043.607 đồng, nợ lãi quá hạn là 37.478.119 đồng).

Công ty TNHH Xây dựng HH phải tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01; khế ước giải ngân và nhận nợ số 05/2021/GNN/BCT/01 ngày 05/01/2021 giữa Ngân hàng TMCP TP (TPBank) - Chi nhánh CT với Công ty TNHH Xây dựng HH đối với số tiền chậm trả tính từ ngày 25/6/2025 đến khi thi hành án xong.

Trường hợp Công ty TNHH Xây dựng HH không thanh toán hết các khoản nợ theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 05/2021/HDTD/BCT/01; Hợp đồng cho vay theo hạn mức cho vay dự phòng số 05/2021/HDTD-CVDP/BCT/01; khế ước giải ngân và nhận nợ số 05/2021/GNN/BCT/01 và Thỏa thuận chung về cung cấp và sử dụng tín dụng tại TPBank mã số 001 ngày 05/01/2021 giữa Ngân hàng TMCP TP (TPBank) - Chi nhánh CT với Công ty TNHH Xây dựng HH thì Ngân hàng TMCP TP có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản là *xe ô tô tải nhãn hiệu: FORLAND; Màu xe: Xanh; Số khung: RNHD49FUALT028989; Số máy: 4A168C40Q200440319D; Năm sản xuất: 2020; Biển số: 64H-003.37. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 64 000007 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Tỉnh VL cấp ngày 04/01/2021* để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản nhưng không thu hồi đủ nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH Xây dựng HH đối với Ngân hàng TMCP TP thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án buộc Công ty TNHH Xây dựng HH phải tiếp tục thi hành án cho Ngân hàng cho đến khi tất toán khoản nợ theo quy định pháp luật.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bà Võ Bùi Tiết Hạnh cùng liên đới trả khoản nợ của Công ty TNHH Xây dựng HH.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc Công ty TNHH Xây dựng HH phải có trách nhiệm chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án kinh doanh thương mại là 6.840.000đ (Sáu triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP TP số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai thu số 0008916, 0009553 ngày 05/3/2025, 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh BT.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục T.H.A DS CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVÀ+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã kí tên và đóng dấu)

